

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST

Ngày: 12-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Khải.

Ông Lò Văn Thương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thùy Dương - Kiểm sát viên;

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1973, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn K, sinh năm 1928 và con bà: Lò Thị Đ, đã chết; Từ năm 1990 đến năm 2000 chung sống như vợ chồng với Lò Thị P và có 01 con chung; Năm 2001 có vợ: Lò Thị L (đã chết) và có 02 con chung; Năm 2007 chung sống như vợ chồng với Lò Thị P1 và có 01 con chung. Bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/11/2020, tạm giam từ ngày 02/12/2020 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T nghiện chất ma túy và thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên khoảng 08 giờ ngày 29/11/2020, T đi bộ một mình từ nhà tại Bản C, xã T, huyện Điện

Biên đến khu vực thôn Yên Bình, xã T, huyện Điện Biên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T hỏi và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi một gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy trắng và 06 viên Mathemaphetamine với giá 100.000 đồng. Hồi 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi T lấy gói ma túy ra giường ngủ để sử dụng thì tổ công tác Công an xã T, huyện Điện Biên vào kiểm tra, phát hiện T đã thả gói ma túy đang cầm ở tay xuống đầu giường ngủ, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ tại đầu giường ngủ của T gói nilon màu trắng, miệng túi nẹp bấm cố định, bên trong có chứa 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy trắng có khối lượng 0,07 gam và 06 viên Methamphetamine có khối lượng 0,58 gam. Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của T là 0,65 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 1028/GĐ-PC09 ngày 06/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T gồm: 0,07 gam chất bột màu trắng và 0,58 gam viên nén màu hồng; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại đối với kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT - VKSĐB ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khối lượng 0,07 gam Heroine, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại, nên

không xem xét và tịch thu, tiêu hủy 0,58 gam Methamphetamine, đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,49 gam. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn T hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 08 giờ, ngày 29/11/2020, T đi bộ một mình đến khu vực thôn Yên Bình, xã T, huyện Điện Biên gặp hỏi và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi một 01 Heroine và 06 viên Methamphetamine với giá 100.000 đồng. Hồi 09 giờ 45 phút cùng ngày, T lấy gói ma túy ra giường ngủ để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có khối lượng 0,07 gam Heroine và 0,58 gam Methamphetamine. Căn cứ hướng dẫn quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy có tổng khối lượng là 0,65 gam, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra, nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã T, huyện Điện Biên. Bị cáo không được đi học. Năm 1990 chung sống như vợ chồng với Lò Thị P và có 01 con chung. Đến năm 2001 có đăng ký kết hôn với Lò Thị L và có với nhau được 02 người con, đến năm 2005 thì ly hôn với nhau. Năm 2007 chung sống với nhau như vợ chồng với Lò Thị P1 và có với nhau được 01 người con. Bản thân bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2010. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T khản khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo T người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu chính từ làm ruộng, ngoài ra không có nguồn thu nhập nào khác. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan Điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: khối lượng 0,07 gam Heroine, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét; tịch thu, tiêu hủy 0,58 gam Methamphetamine, đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,49 gam Methamphetamine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

[8]. Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án

phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 29/11/2020.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khối lượng 0,07 gam Heroine, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét xử lý. Tịch thu, tiêu hủy 0,58 gam Methamphetamine, đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,49 gam Methamphetamine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2021).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/03/2021)/.

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

